

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH
Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện Tam Đường
giai đoạn 2021-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;
2. Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống thiên tai;
3. Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;
4. Quyết định số 158/2008/QĐ-TTg ngày 02/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu;
5. Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 13/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng;
6. Quyết định số 1061/QĐ-TTg ngày 01/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng chống thiên tai;
7. Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo về truyền tin thiên tai và Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai;
8. Quyết định số 1304/QĐ-TTg ngày 03/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn;
9. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai;
10. Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 03/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ- CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai;
11. Quyết định số 08/QĐ-TWPCCTT ngày 27/3/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai về Ban hành hướng dẫn xây dựng và củng cố đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phải được tiến hành chủ động và thường xuyên, đồng thời ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

2. Luôn quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện và kinh phí tại chỗ; hậu cần tại chỗ*) và nguyên tắc phòng ngừa, chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả.

3. Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

4. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.

5. Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn huyện.

III. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, DÂN SINH, KINH TẾ-XÃ HỘI, CƠ SỞ HẠ TẦNG CHỦ YẾU

1. Vị trí địa lý, đặc điểm địa hình địa chất, khí tượng, thủy văn

Tam Đường là huyện miền núi nằm ở phía Đông Bắc của tỉnh Lai Châu; Phía Bắc giáp huyện Phong Thổ; huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Phía Tây giáp huyện Sìn Hồ và thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; Phía Đông giáp huyện Sa Pa tỉnh Lào Cai; Phía Nam giáp huyện Sìn Hồ và huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Diện tích đất tự nhiên 66.315,43 ha; Đơn vị hành chính gồm 12 xã và 01 thị trấn. Địa hình phức tạp, chia cắt do dãy núi cao, dốc, xen kẽ là các khe suối, thung lũng sâu và hẹp, địa chất kém ổn định nên Tam Đường thường chịu tác động của một số loại hình thiên tai điển hình như mưa đá, gió lốc, lũ quét, sạt lở đất, rét đậm rét hại.

2. Đặc điểm dân sinh, kinh tế - xã hội

Dân số toàn huyện 56.525 người, với 12 dân tộc, trong đó: Dân số thành thị 7.462 người, chiếm 13,2%, dân số nông thôn 49.063 người, chiếm 86,8%; năm 2020 giá trị sản xuất đạt 2.728,4 tỷ đồng, thu nhập bình quân đầu người 30 triệu đồng; Lực lượng lao động 36.865 người. Lao động nông thôn là 31.472, chiếm tỷ lệ 85,4%; lao động thành thị 5.393, chiếm tỷ lệ 14,6%; 01 Trung tâm y tế huyện, 13 trạm y tế xã, thị trấn, tỷ lệ 19,52 giường bệnh/vạn dân, bình quân 5,5 bác sỹ/vạn dân; Toàn huyện có 41 trường học các cấp, trong đó có 13 trường mầm non và 28 trường phổ thông.

3. Đặc điểm cơ sở hạ tầng

Trên địa bàn huyện có 02 tuyến Quốc lộ 4D, Quốc lộ 32, tuyến đường đi Bình Lư - Đông Pao - Thành phố Lai Châu do tỉnh quản lý và 04 tuyến đường huyện quản lý (Nhà Tắm - Bản Bo; Khun Há; Thèn Sin - Sin Suối Hồ; đường Nùng Nàng -

Bản Giang); 159 công trình thủy lợi, trong đó: 132 công trình do huyện quản lý và 27 công trình do Công ty TNHH MTV Thủy nông quản lý, hàng năm đảm bảo nước tưới tiêu cho cây trồng; Mạng lưới bưu chính - viễn thông đảm bảo nhu cầu thông tin liên lạc 100% các xã, thị trấn; tỷ lệ người dân được sử dụng điện lưới Quốc gia đạt 99,5%; có 01 nhà máy cấp nước tại thị trấn Tam Đường, tỷ lệ dân số thành thị sử dụng nước sạch đạt 73,2%; tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

IV. HIỆN TRẠNG CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Hệ thống chỉ huy PCTT&TKCN

Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) huyện được kiện toàn theo Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 20/2/2019 của UBND huyện Tam Đường; Ban Chỉ huy Quân sự, Công an huyện là lực lượng chủ yếu trong công tác PCTT và TKCN, Hàng năm Ban Chỉ huy quân sự huyện xây dựng kế hoạch tổ chức huấn luyện, diễn tập phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho lực lượng nòng cốt công tác PCTT&TKCN các xã, thị trấn; công tác cứu nạn, cứu hộ phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng tìm kiếm cứu nạn các cấp; hàng năm các xã, thị trấn quan tâm chỉ đạo việc kiện toàn các tổ, đội xung kích PCTT và TKCN, sẵn sàng tham gia công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai tại địa phương.

2. Phương tiện, vật tư, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ PCTT

Trang thiết bị PCTT & TKCN huyện hiện có gồm: 23 bộ nhà bạt, phao các loại 49 chiếc, loa cầm tay 7 chiếc, thiết bị cảnh báo lượng mưa 7 bộ được giao cho Ban Chỉ huy quân sự, Phòng Nông nghiệp & PTNT, UBND các xã quản lý, sử dụng. Ngoài ra một số phương tiện, vật tư, trang thiết bị, nhu yếu phẩm cần thiết khác phục vụ công tác phòng chống thiên tai sẵn sàng huy động từ các hộ gia đình, cơ sở sản xuất, tổ chức kinh doanh đóng trên địa bàn.

3. Công tác cứu hộ, cứu nạn

Tổ chức huấn luyện sử dụng thành thạo các phương tiện, trang thiết bị hiện có, thông qua diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trước các mùa mưa lũ với các tình huống thiên tai giả định, phương án xử lý, làm cơ sở rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, đồng thời nâng cao năng lực cứu hộ, cứu nạn cho các lực lượng chuyên trách, bán chuyên trách và nhận thức Nhân dân về nhiệm vụ phòng, chống thiên tai. Kiểm tra và xử lý vệ sinh môi trường, phát hiện, ngăn chặn kịp thời khi có dịch bệnh; tổ chức khám chữa bệnh cho Nhân dân trong vùng xảy ra thiên tai. Bảo đảm tốt an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là trước, trong và sau thiên tai.

4. Thông tin và truyền thông

Cập nhật kịp thời các bản tin dự báo về tình hình thời tiết hàng ngày, tuần, tháng, mùa; các cảnh báo lũ; các hiện tượng thời tiết nguy hiểm để chủ động phòng, tránh giảm thiểu thiệt hại do thiên tai có thể gây ra.

Tăng cường công tác truyền tin, phổ biến kịp thời các thông tin dự báo thời tiết, các chủ trương, chỉ thị, công điện về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Đồng thời phổ biến cho nhân dân các kiến thức, kinh nghiệm trong việc chủ động phòng, chống thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng, Đài truyền thanh, truyền hình và các hình thức khác.

Bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt phục vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đặc biệt khi có thiên tai xảy ra.

5. Công tác đào tạo nguồn nhân lực và nâng cao nhận thức cộng đồng

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn huyện, trong đó tập trung tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống, ứng phó với thiên tai ở các khu vực xung yếu, đông dân cư.

Cử cán bộ tham gia tập huấn nhằm nâng cao năng lực cho các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn về phòng, chống, ứng phó thiên tai, cứu hộ, cứu nạn và quản lý công trình an toàn trước thiên tai.

Phối hợp với các đơn vị, các tổ chức thực hiện các dự án tập huấn kiến thức về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho cộng đồng dân cư của các địa phương.

6. Nguồn lực tài chính

Ngân sách huyện, các xã, thị trấn dự phòng cho các tình huống khẩn cấp. Hàng năm, UBND huyện trích nguồn dự phòng để khắc phục sự cố khẩn cấp các công trình thiệt hại do thiên tai. Huy động nguồn lực khác từ các tổ chức, cá nhân nhằm tăng cường hiệu quả công tác phòng, chống giảm nhẹ thiên tai.

V. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THIÊN TAI

1. Đánh giá về loại hình, độ lớn của thiên tai có nguy cơ xảy ra trên địa bàn huyện

- a) Đối với lốc, sét và mưa đá: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2.
- b) Đối với lũ quét: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 4.
- c) Đối với sạt lở, sụt lún đất: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2
- d) Đối với rét hại, sương muối: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 3.
- e) Đối với hạn hán: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp độ 2.

Cấp độ rủi ro thiên tai được Quy định chi tiết tại Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các lĩnh vực và các khu vực có nguy cơ cao ảnh hưởng của thiên tai

Tương ứng với các loại hình thiên tai các lĩnh vực chịu ảnh hưởng chủ yếu, gồm: Sản xuất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt, nhà ở dân cư...vv.

Mưa đá, gió lốc ảnh hưởng đến nhà ở dân cư, sản xuất nông nghiệp ở hầu hết tại các xã, thị trấn trên toàn huyện, tập trung chủ yếu các xã: Bình Lư; Sơn Bình; Thèn Sin, Nà Tăm, Thị trấn Tam Đường.

Lũ quét có nguy cơ cao chủ yếu các xã: Sơn Bình, Bình Lư, Thị trấn Tam Đường (năm 2014, xảy ra ở thị trấn Tam Đường cuốn trôi 01 nhà làm chết 5 người).

Sạt lở đất ảnh hưởng đến các lĩnh vực xảy ra hầu hết địa bàn các xã, thị trấn trong toàn huyện. Đặc biệt thường xảy ra trên các tuyến đường giao thông Quốc lộ 4D, tuyến đường San Thàng - Đông Pao...

VI. NỘI DUNG CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Các loại thiên tai mưa lớn, lũ quét, ngập lụt

a) Công tác phòng ngừa

Cập nhật thông tin dự báo, cảnh báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh; Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện ưu tiên phát các bản tin diễn biến thời tiết, thiên tai, văn bản chỉ đạo của các cấp về các biện pháp phòng, chống và ứng phó. Hình thức truyền thông tin qua hệ thống truyền thanh, truyền hình, xe loa tuyên truyền cơ động...

b) Công tác tổ chức ứng phó

Huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị nhu yếu phẩm khác để kịp thời ứng phó với thiên tai.

Cắm biển báo, bố trí lực lượng nhằm hướng dẫn thực hiện việc hạn chế, cấm người và phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập, những nơi có dòng chảy xiết và các khu vực nguy hiểm khác.

Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố; sẵn sàng triển khai phương án phòng chống lũ cho các công trình phòng chống thiên tai, công trình trọng điểm và công trình đang thi công.

Thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất, bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học và cơ sở kinh tế, an ninh quốc phòng.

Triển khai phương án phòng chống lũ; rà soát các khu dân cư khoanh vùng bị ảnh hưởng; thông báo tình hình mưa lũ để Nhân dân chủ động ứng phó; triển khai phương án sơ tán Nhân dân. Hình thức là người dân tự sơ tán là chính, có sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang như: quân đội, công an... Ưu tiên sơ tán cho người già, trẻ em, phụ nữ và người bệnh. Đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân cố thủ không chịu sơ tán thì tiến hành cưỡng chế.

Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn; cứu chữa người bị thương; hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và các nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, địa điểm sơ tán đến...

Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và Nhân dân tại khu vực sơ tán đi và đến.

Bảo đảm giao thông, thông tin liên lạc, phương án cấp điện đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Chỉ đạo và tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa lũ, báo cáo thường xuyên, kịp thời.

c) Phục hồi, tái thiết

Thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn; cứu chữa người bị thương, thăm hỏi động viên gia đình có người tử nạn; hỗ trợ lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh, các nhu yếu phẩm khác và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của Nhân dân.

Khi nước rút, tổ chức vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh; sửa chữa, khôi phục nhà cửa, cơ sở, y tế, giáo dục, công trình; cung ứng vật tư, hàng hóa thiết yếu và thực hiện các biện pháp quản lý giá, bình ổn thị trường; hỗ trợ nông dân khôi phục và tổ chức sản xuất nông nghiệp.

Thông kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân theo Quy định hiện hành.

Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

2. Với loại thiên tai sạt lở đất

a) Công tác phòng ngừa

Thông báo thường xuyên các vị trí ven sông, suối, sườn đồi, các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở, sụt lún đất đá để người dân biết, chủ động di dời; tổ chức tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi tạm cư an toàn.

Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư, chủ dự án đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng công trình phòng, chống sạt lở, bảo vệ bờ sông, bờ suối.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra các tuyến kè chống sạt lở đã được đầu tư xây dựng để kịp thời phát hiện các vị trí xuống cấp, hư hỏng và có kế hoạch duy tu, sửa chữa đảm bảo an toàn công trình nhằm phát huy hiệu quả phòng, chống sạt lở.

b) Công tác tổ chức ứng phó

Cắm biển báo, bố trí lực lượng thường xuyên chốt chặn tại các khu vực nguy hiểm, có nguy cơ cao xảy ra sạt lở.

Rà soát các khu dân cư khoanh vùng bị ảnh hưởng; thông báo tình hình mưa lũ, sạt lở để Nhân dân chủ động ứng phó; triển khai phương án sơ tán Nhân dân. Hình thức là người dân tự sơ tán là chính, có sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang như: quân đội, công an... Ưu tiên sơ tán cho người già, trẻ em, phụ nữ và người bệnh. Đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân cố thủ không chịu sơ tán thì tiến hành cưỡng chế.

Hỗ trợ lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh và các nhu yếu phẩm khác tại địa điểm sơ tán đến.

Chỉ đạo và tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa lũ, địa bàn có nguy cơ sạt lở cao, báo cáo thường xuyên, kịp thời.

c) Phục hồi, tái thiết

Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm tổ chức khắc phục hậu quả: Khẩn trương, kịp thời ứng cứu người, trục vớt tài sản và đảm bảo an ninh, trật tự tại khu vực xảy ra sạt lở; tổ chức tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, thăm hỏi động viên gia đình có người tử nạn; hỗ trợ lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh, các nhu yếu phẩm khác và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của Nhân dân.

Tổ chức tốt lực lượng thường xuyên chốt chặn tại các vị trí đã xảy ra sạt lở, kiên quyết không để người dân quay lại khu vực sạt lở để di dời tài sản hoặc ở lại các căn nhà có nguy cơ tiếp tục sạt lở; bảo vệ tài sản của hộ dân sau khi đã di dời.

Thông kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân theo Quy định hiện hành.

Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

3. Với loại thiên tai mưa đá, lốc, sét

a) Công tác phòng ngừa

Cập nhật thông tin dự báo, cảnh báo của Trung tâm Khí tượng Thủy văn tỉnh; Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện ưu tiên phát các bản tin diễn biến thời tiết và văn bản chỉ đạo của các cấp về các biện pháp phòng, chống và ứng phó. Hình thức truyền thông tin qua hệ thống truyền thanh, truyền hình...

b) Công tác tổ chức ứng phó

Chỉ đạo, hướng dẫn chằng chống nhà cửa, kho tàng, trường học, bệnh viện để hạn chế thiệt hại khi có gió giật.

Chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...; kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển quảng cáo, pa nô, áp phích; các khu vực nhà lá, nhà tạm bợ và các giàn giáo, thiết bị của công trình đang thi công.

Kiểm tra, chỉ đạo thực hiện đảm bảo sự an toàn hành lang lưới điện, hành lang giao thông....

Khi thiết kế, xây dựng nhà kiên cố và các khu xây dựng phải bố trí hệ thống chống sét.

Khi có mưa giông, sấm chớp cần tìm nơi trú ẩn an toàn; không đứng dưới các cây to, cột điện; không cầm vật dụng bằng sắt; tắt điện thoại không sử dụng.

Có biện pháp bảo vệ sản xuất; chỉ đạo nông dân thu hoạch kịp thời các sản phẩm nông nghiệp với phương châm "xanh nhà hơn già đồng".

Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để chủ động phòng, tránh và ứng phó hiệu quả an toàn cho người, vật nuôi, cây trồng và các tài sản khác; hạn chế tác hại của gió lốc, mưa đá đối với nhà cửa, các vật dụng, đồ dùng, máy móc...

c) Phục hồi, tái thiết

Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm để nhanh chóng xử lý sự cố, khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó tập trung một số công việc cấp thiết:

Tiến hành các hoạt động tìm kiếm cứu nạn; cứu chữa người bị thương, thăm hỏi động viên gia đình có người tử nạn; hỗ trợ Nhân dân sửa chữa lại nhà cửa, chuồng trại; hỗ trợ nông dân khôi phục và tổ chức sản xuất nông nghiệp.

Sửa chữa gia cố công trình công cộng bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị gãy đổ và xử lý vệ sinh môi trường theo quy định.

Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân theo Quy định hiện hành.

Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân cứu trợ cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

4. Với loại thiên tai hạn hán

a) Công tác phòng ngừa

Cập nhật thông tin dự báo, cảnh báo của Trung tâm Khí tượng Thủy văn tỉnh; Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện ưu tiên phát các bản tin diễn biến thời tiết và văn bản chỉ đạo của các cấp về các biện pháp phòng, chống và ứng phó. Hình thức truyền thông tin qua hệ thống truyền thanh, truyền hình...

b) Công tác tổ chức ứng phó

Các xã, thị trấn, đơn vị quản lý thủy nông theo dõi sát diễn biến thời tiết; tập trung kiểm tra, đánh giá hiện trạng hệ thống công trình thủy lợi làm nhiệm vụ tưới; tiến hành sửa chữa hệ thống công trình; phát dọn, nạo vét, khơi thông dòng chảy để thuận lợi cho việc dẫn nước; có biện pháp tận dụng triệt để nguồn nước đến trên các khe, suối chính; có Kế hoạch thực hiện tốt biện pháp tưới luân phiên cho các loại cây trồng...

Xây dựng kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân hợp lý, bố trí diện tích và cơ cấu thời vụ gieo trồng phù hợp với năng lực nguồn nước hiện có.

Đối với các diện tích ruộng nước có khả năng không đủ nước tưới cần chủ động xem xét chuyển đổi cây trồng cho phù hợp.

c) Phục hồi, tái thiết

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân theo Quy định hiện hành.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân cứu trợ cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

5. Với loại thiên tai rét đậm, rét hại, sương muối

a) Công tác phòng ngừa

Cập nhật thông tin dự báo, cảnh báo của Trung tâm Khí tượng Thủy văn tỉnh; Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện ưu tiên phát các bản tin diễn biến thời tiết và văn bản chỉ đạo của các cấp về các biện pháp phòng, chống và ứng phó. Hình thức truyền thông tin qua hệ thống truyền thanh, truyền hình...

b) Công tác tổ chức ứng phó

Các địa phương cần theo dõi sát diễn biến thời tiết; có biện pháp phòng, chống rét cho người, cây trồng và vật nuôi; bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc, gia cầm; có biện pháp bảo vệ cây trồng; dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác để phòng thiên tai kéo dài.

c) Phục hồi, tái thiết

Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân theo Quy định hiện hành.

Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân cứu trợ cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

VII. LỒNG GHÉP NỘI DUNG PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

Nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thực hiện theo Thông tư số 05/2016/TT-BKHĐT ngày 06/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch hướng dẫn lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào Quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế - xã hội.

Hỗ trợ tín dụng nâng cấp, sửa chữa nhà ở cho nhân dân theo tiêu chí nhà ở dân cư trên địa bàn các xã thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

Chỉ đạo các đơn vị, chủ đầu tư các công trình xây dựng tăng cường công tác quản lý, nâng cao tiêu chuẩn chất lượng công trình đảm bảo an toàn công trình trước thiên tai.

Di dời người dân ra khỏi vùng nguy cơ nguy hiểm của thiên tai theo Quyết định số 1776/2012/QĐ-TTg về Chương trình bố trí dân cư các vùng thiên tai.

Nâng cao nhận thức và kiến thức của cán bộ, người dân về an toàn phòng chống thiên tai, ứng phó với BĐKH thông qua Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” của tỉnh theo từng giai đoạn

VIII. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Khắc phục hậu quả thiên tai

Sau thiên tai xảy ra UBND các xã, thị trấn chỉ đạo thống kê, tự kiểm tra tình hình thiệt hại, tổng hợp báo cáo gửi về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp & PTNT) để tổng hợp báo cáo UBND huyện đề nghị bố trí kinh phí từ Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh hoặc sử dụng nguồn dự phòng ngân sách huyện.

2. Các nguồn lực khác

Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn còn được thực hiện theo phương thức “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn kinh phí tài trợ, hợp tác của các tổ chức.

IX. TRÁCH NHIỆM TRONG PHÒNG TRÁNH, ỨNG PHÓ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CỦA THIÊN TAI

1. Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN

Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn ... về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn huyện. Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các xã, thị trấn, các cơ quan, ban ngành thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác thông tin cảnh báo kịp thời, chủ động phòng, chống, ứng phó đạt hiệu quả.

Tổ chức trực ban, kịp thời thông tin, cảnh báo cho các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn triển khai các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; thu thập xử lý thông tin, báo cáo Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện kịp thời ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Chữ thập đỏ huyện và các tổ chức đoàn thể

Tích cực tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên và nhân dân thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Vận động quyên góp ủng hộ, hỗ trợ ổn định đời sống sinh hoạt của nhân dân trong vùng bị thiên tai.

3. Ban Chỉ huy Quân sự, Công an huyện

Xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, phương án để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, sẵn sàng ứng phó với tình huống khi xảy ra mưa đá, gió lốc, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất. Hỗ trợ các xã, thị trấn, đơn vị trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống thiên tai.

Thường xuyên kiểm tra, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên

tai, đặc biệt là tại các khu vực xung yếu (ven suối, vùng trũng thấp, các khu vực có sạt lở đất...). Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo sự phân công của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện.

4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

Tham mưu đảm bảo về dự trữ nhiên liệu, hàng hóa nhu yếu phẩm trong khắc phục hậu quả thiên tai. Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với tình huống mưa đá, gió lốc, lũ, lụt, sạt lở đất.

Phối hợp các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị kiểm tra bảo đảm giao thông thông suốt phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân; điều phối, kiểm soát an toàn giao thông ở khu vực xảy ra thiên tai.

Có kế hoạch dự phòng huy động phương tiện vận tải đường bộ phù hợp với địa hình khi xảy ra thiên tai để kịp thời đáp ứng yêu cầu sơ tán dân cư, lực lượng cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ... theo lệnh của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Tham mưu, tổ chức thực hiện tốt các chính sách của Chính phủ, của tỉnh về hỗ trợ đối với các gia đình có người chết, bị thương... Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo Quy định.

6. Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện

Chuẩn bị thuốc và dụng cụ y tế, lực lượng y, bác sỹ phòng ngừa dịch bệnh, chỉ đạo hệ thống Trạm Y tế cấp cứu thương vong, phòng ngừa dịch bệnh bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả khi có thiên tai xảy ra. Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với tình huống xảy ra.

7. Phòng Văn hóa – Thông tin, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện

Thực hiện chế độ phát tin cảnh báo, thông báo, truyền tin khi xảy ra thiên tai theo Quy định, thực hiện các chương trình chuyên đề về phòng, chống, ứng phó thiên tai, hiểm họa.

8. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí mua sắm phương tiện, trang thiết bị, các điều kiện cần thiết phục vụ công tác tập huấn, tuyên truyền cho công tác PCTT & TKCN.

9. Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT&TKCN

Trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó thiên tai, phối hợp cùng Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan thành lập Đoàn kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại một số xã trọng điểm.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Cập nhật, bổ sung và hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại địa phương mình. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng để huy động ứng cứu kịp thời khi xảy ra thiên tai nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất.

Lồng ghép nội dung chương trình phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương mình.

Thường xuyên kiểm tra các vị trí xung yếu trên địa bàn để đề xuất giải pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân và Nhà nước.

Tổ chức trực Ban Chỉ huy 12/24 giờ (8 giờ sáng đến 21 giờ) từ ngày 01/01 đến hết ngày 04 tháng 05 hàng năm; thời gian nghỉ lễ, tết tùy theo tình hình thiên tai.

Tổ chức trực Ban Chỉ huy 24/24 giờ từ ngày 05/05 đến ngày 31/12 hàng năm kể cả ngày nghỉ, ngày lễ.

Có kế hoạch hiệp đồng với các đơn vị lân cận về nhu yếu phẩm, phương tiện cứu hộ, cứu nạn...khi có tình huống thiên tai xảy ra, để kịp thời ứng cứu.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Kế hoạch của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của đơn vị mình thật cụ thể, sát với điều kiện của địa phương và nhiệm vụ của ngành để việc thực hiện kế hoạch được thống nhất, đồng bộ từ huyện đến cơ sở.

UBND huyện yêu cầu Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn theo từng lĩnh vực địa bàn phụ trách triển khai thực hiện tốt các nội dung của kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện giai đoạn 2021-2025.

Nơi nhận:

- TT Huyện uỷ (B/c);
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- BCH PCTT&TKCN huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- UBND các xã, thị trấn.
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Sùng Lữ Páo

